

KẾ HOẠCH

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022

Thực hiện Công văn số 1342-CV/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh xây dựng Kế hoạch về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Phát huy tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, cầu thị, nghiêm túc trong kiểm điểm, đánh giá chất lượng tập thể và cá nhân; không kiểm điểm qua loa, hình thức; đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm thực chất; khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, bệnh thành tích trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân. Đánh giá đúng những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, đề ra biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tiếp tục quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp theo các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Đảng ủy Khối gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, nội dung, các bước tiến hành kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng: Thực hiện theo Hướng dẫn số 26-HD/ĐUK, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Quy định số 822-QĐ/ĐUK, ngày 12/8/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh quản lý.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối và các đoàn thể thuộc Khối tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

2.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 theo đúng Quy định số 132-QĐ/TW; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW; Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 18/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 26-HD/ĐUK, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Kế hoạch số 03-KH/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW, Công văn số 4628-CV/VPTW¹ gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2.2. Nội dung kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân: Phải kiểm điểm đầy đủ, nghiêm túc nội dung theo Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 18/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 26-HD/ĐUK, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Nhận diện sâu sắc, đầy đủ những biểu hiện, mức độ suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung

¹ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Hướng dẫn số 26-HD/ĐUK, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Công văn số 4628-CV/VPTW, ngày 29/8/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

kiểm điểm năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kết quả tu dưỡng, rèn luyện, ý thức tự giác, tinh thần tự phê bình và phê bình, “tự soi, tự sửa”, thực hiện trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm. Kiểm điểm cá nhân phải gắn với kiểm điểm của tập thể, làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời chỉ rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể. Đánh giá kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra năm 2021 và những năm trước đây. Ngay sau kiểm điểm, từng tập thể, cá nhân xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra những giải pháp hiệu quả, sớm khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (*có mẫu kiểm điểm kèm theo: Mẫu 1, Mẫu 2, mẫu 3*).

2.3. Cấp ủy cấp trên thực hiện nghiêm việc gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý. Nội dung gợi ý kiểm điểm phải cụ thể, rõ ràng về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nơi có biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, những vấn đề được cơ quan có thẩm quyền xem xét, kết luận.

2.4. Thực hiện nghiêm việc xếp loại tập thể, cá nhân “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

2.5. Đối với những tập thể, cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân chưa đạt yêu cầu thì phải kiểm điểm, đánh giá, xếp loại lại theo đúng quy định. Chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022.

3. Trình tự các bước kiểm điểm kiểm điểm tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý cấp cơ sở (*có phụ lục 1 kèm theo*).

4. Hướng dẫn nhận xét, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý (*có phụ lục 2 kèm theo*).

5. Về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

5.1. Đối với tổ chức cơ sở đảng

*** Đảng ủy cơ sở:**

- Xét tặng giấy khen cho đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm với tỷ lệ 20% trên tổng số đảng bộ bộ phận được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”; 20% trên tổng số chi bộ trực thuộc được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, tiền thưởng kèm theo bằng 0,6 lần mức tiền lương cơ sở.

- Xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm với tỷ lệ không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, tiền thưởng kèm theo bằng 0,3 lần mức tiền lương cơ sở.

* **Chi bộ cơ sở:** Xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm với tỷ lệ không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, tiền thưởng kèm theo bằng 0,3 lần mức tiền lương cơ sở.

5.2. Đối với Đảng ủy Khối

- Xét tặng giấy khen cho các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền 2018 - 2022, tiền thưởng kèm theo bằng 1,5 lần mức tiền lương cơ sở.

- Xét tặng giấy khen cho các chi bộ, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm, với tỷ lệ 20% trên tổng số tổ chức cơ sở đảng được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, tiền thưởng kèm theo bằng 2,0 lần mức tiền lương cơ sở.

- Xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền (2018 - 2022) do các cơ sở đảng lựa chọn, đề nghị, tiền thưởng kèm theo bằng 1,0 lần mức tiền lương cơ sở.

* Ban Thường vụ Đảng ủy Khối không xem xét khen thưởng đối với những tổ chức đảng và đảng viên đề nghị chậm so với thời gian trong kế hoạch hoặc không bảo đảm hồ sơ theo quy định (*khi đề nghị khen thưởng các tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền đề nghị các đơn vị rà soát kỹ trong giai đoạn đề nghị khen thưởng chưa được Đảng ủy Khối khen thưởng, tránh khen trùng thành tích*).

6. Hồ sơ gửi về Đảng ủy Khối

6.1. Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại tổ chức đảng gồm

- (1) Tờ trình đề nghị đánh giá xếp loại.
- (2) Biên bản hội nghị đánh giá xếp loại của cấp ủy.
- (3) Báo cáo tổng kết của tổ chức đảng.
- (4) Phiếu tự phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (**mẫu 1a**)
- (5) Kết quả đánh giá xếp loại các tổ chức đảng trực thuộc gồm: Các quyết định xếp loại đảng viên và quyết định xếp loại các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ cơ sở .

- (6) Biểu tổng hợp kết quả phân loại tổ chức đảng, đảng viên (**Mẫu PLĐV**)

6.2. Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý

- (1) Tờ trình đánh giá xếp loại (*Kèm theo mẫu 1e*).
- (2) Báo cáo kiểm điểm của tập thể, bản kiểm điểm cá nhân sau khi đã tiếp thu, hoàn thiện.
- (3) Phiếu tự phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại của tập thể (*mẫu 1a*)
- (4) Bản tổng hợp phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân của các chủ thể tham gia đánh giá.

(5) Biểu tổng hợp kết quả kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý tại đơn vị năm 2022 (*Mẫu 3c*).

(6) Biểu tổng hợp kết quả kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý cấp chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở (*Mẫu 4*).

(7) Văn bản gợi ý kiểm điểm tập thể, cá nhân (nếu có).

(8) Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú (đối với cá nhân).

(9) Phiếu bổ sung lý lịch của năm kiểm điểm.

(10) Bản kê khai tài sản của năm kiểm điểm.

(11) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có).

(12) Quyết định tham gia Đề tài khoa học cấp tỉnh kèm theo Quyết định nghiệm thu Đề tài đưa vào áp dụng hoặc Quyết định của Hội đồng khoa học cấp cơ sở trở lên công nhận sáng kiến, giải pháp được áp dụng, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của các cơ quan, tổ chức hoặc của ngành, lĩnh vực được giao phụ trách.

7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng: Cá nhân, tổ chức đảng được khen thưởng lập thành 01 bộ Hồ sơ (Đánh máy, đóng thành quyển) bao gồm các loại văn bản sau:

- Tờ trình của cấp ủy cơ sở kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên (có mẫu danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo)

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị Đảng ủy Khối khen thưởng.

- Bản phô tô quyết định xếp loại tổ chức đảng, đảng viên liên tục trong 5 năm.

- Bản phô tô quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên liên tục trong 5 năm.

8. Thời gian hoàn thành các nội dung kiểm điểm

8.1. Cấp cơ sở

Hoàn thành kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý, đồng thời gửi hồ sơ đề nghị về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) xong **trước ngày 10/12/2022**.

8.2. Cấp Đảng bộ Khối

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý thuộc thẩm quyền quản lý xong **trước ngày 20/12/2022**.

- Tổ chức hội nghị kiểm điểm giá xếp loại tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy Khối năm 2022 xong **trước 25/12/2022**.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày **20/01/2023**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý. Các đồng chí cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp có trách nhiệm dự, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đơn vị được phân công phụ trách, đặc biệt ở những nơi được gợi ý kiểm điểm.

2. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối tổng hợp, thẩm định hồ sơ đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại. Tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022 trong Đảng bộ Khối. Kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022 chưa đạt yêu cầu.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nội dung cần gợi ý điểm điểm đối với những cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng bộ Khối và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

4. Văn phòng Đảng ủy Khối chuẩn bị dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối năm 2022 xong trước ngày **15/12/2022**; phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sao gửi các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về việc kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cá nhân các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ hội nghị kiểm điểm do Thường trực Đảng ủy Khối chủ trì.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối, các đoàn thể thuộc Khối; cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở nghiêm túc tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo yêu cầu và tiến độ thời gian./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực ĐUK,
- Các đ/c trong BCH ĐBK,
- Các CQ TM, GV ĐUK,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các đoàn thể TT ĐUK,
- Lưu Văn phòng ĐUK.

NTMùi/100

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hoàng Anh Trung

PHỤ LỤC 1

TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN CÁC BỘ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ CẤP CƠ SỞ

Thành phần kiểm điểm gồm: Kiểm điểm tập thể cấp ủy; kiểm điểm cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp cơ sở (*đối với những chi bộ không có cấp ủy thì đồng chí Bí thư, Phó Bí thư kiểm điểm tại chi bộ*).

Kiểm điểm tập thể trước, sau đó kiểm điểm cá nhân cụ thể như sau:

* Về kiểm điểm tập thể

- (1) Đại diện cấp ủy cơ sở trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể.
- (2) Thảo luận: Cá nhân các đồng chí trong cấp ủy đơn vị tham gia, đóng góp các nội dung trong báo cáo kiểm điểm của tập thể.
- (3) Ý kiến phát biểu của lãnh đạo Đảng ủy Khối.
- (4) Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.
- (5) Bỏ phiếu biểu quyết đề xuất mức xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý theo **Mẫu 3d** (*có mẫu kèm theo*).

- Nếu là chi bộ không có cấp ủy thì bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chi bộ theo **Mẫu 1b** (*có mẫu kèm theo*).

- (5) Công bố kết quả bỏ phiếu.

* Về kiểm điểm cá nhân

(1) Từng đồng chí trình bày bản kiểm điểm cá nhân (kiểm điểm đồng chí Bí thư trước, sau đó đến đồng chí phó bí thư và tiếp tục là các đồng chí cấp ủy viên); thông qua kết quả nhận xét nơi cư trú; biểu tự chấm điểm mẫu 3a; thông báo kết quả đánh giá của các chủ thể theo quy định.

(2) Cá nhân các đồng chí trong cấp ủy đơn vị tham gia, đóng góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của từng cá nhân kiểm điểm.

- (3) Lãnh đạo Đảng ủy Khối tham gia ý kiến (nếu có).

(4) Cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm.

(5) Bỏ phiếu biểu quyết đề xuất mức xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý đối với đồng chí Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở (**Mẫu phiếu đề xuất CBLĐQL**) *có mẫu kèm theo*. Công bố kết quả bỏ phiếu.

(6) Bỏ phiếu biểu quyết mức xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành (**Mẫu 3b**) *có mẫu kèm theo*. Công bố kết quả bỏ phiếu.

Lưu ý: Việc đánh giá xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý cấp nào thì cấp đó tính phần trăm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, những đồng chí đề xuất lên cấp trên đánh giá không tính vào chỉ tiêu cấp dưới. Khi tổ chức kiểm điểm mời Đại biểu Đảng ủy Khối dự.

PHỤ LỤC 2

hướng dẫn nhận xét đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng (các chi, đảng bộ cơ sở)

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Đoàn Thanh niên Khối; Hội Cựu chiến binh Khối.

- Phương pháp lấy ý kiến: Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của các các chi, đảng bộ cơ sở, gửi phiếu cho các chủ thể lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

b) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh cơ quan, đơn vị.

- Phương pháp lấy ý kiến: Ban thường vụ đảng ủy cơ sở (Ban chấp hành) sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của các các chi bộ, đảng bộ bộ phận, gửi phiếu cho các chủ thể lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại (**Mẫu 1c**).

- Ban thường vụ đảng ủy cơ sở (*cấp ủy nơi không có ban thường vụ*) chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

2. Đánh giá xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối

- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì xem xét, đánh giá và quyết định xếp loại chất lượng.

b) Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Khôi và ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên; Hội Cựu chiến binh Khôi và ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ *Đối với đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Khôi:* Ban Thường vụ các đoàn thể cấp trên trực tiếp.

+ *Đối với đánh giá ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở:* Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; Ban Thường vụ các đoàn thể cấp trên trực tiếp.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi chủ trì, xem xét đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Khôi; cấp ủy cơ sở chủ trì, xem xét, đánh giá và quyết định xếp loại chất lượng ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở.

c) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khôi; Đoàn Thanh niên Khôi; Hội Cựu chiến binh Khôi.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi chủ trì, xem xét, đánh giá và quyết định xếp loại chất lượng.

d) Đánh giá, xếp loại cấp ủy trực thuộc đảng bộ cơ sở và đảng bộ bộ phận

- Chi ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh cơ quan, đơn vị.

- Ban thường vụ đảng ủy (*ban chấp hành đảng bộ cơ sở nơi không có ban thường vụ*) chủ trì, xem xét, đánh giá và quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy trực thuộc.

3 Về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo quản lý

Bước 1: Cán bộ lãnh đạo, quản lý tự đánh giá xếp loại

Cán bộ lãnh đạo, quản lý làm bản kiểm điểm cá nhân theo *Mẫu 3*, căn cứ vào khung tiêu chí đánh giá, cá nhân tự chấm điểm theo *Mẫu 3a* và xếp loại theo 04 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 2: Các chủ thể tham gia, nhận xét đánh giá

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ là thành viên nhận xét, đánh giá.

- Cơ quan, đơn vị nơi cán bộ là thành viên nhận xét, đánh giá.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại

- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các chức danh thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại.

- Ban Thường vụ (Bí thư, Phó Bí thư) cấp ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo cấp ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các chức danh thuộc thẩm quyền cấp ủy cơ sở đánh giá, xếp loại (*Mẫu 3b*).

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng năm 202...

PHIẾU XIN Ý KIẾN CÁC CHỦ THỂ
đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng trực thuộc

- Tên chủ thể xin ý kiến đánh giá, xếp loại:

Số TT	Tên các chi bộ	Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng (đánh dấu x vào ô tương ứng)			
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1	Chi bộ A				
2	Chi bộ B				
3	...				
4					
5					
6					

(Đại diện chủ thể đánh giá, xếp loại ký, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN
TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng năm 202...

*

PHIẾU BIỂU QUYẾT
Mức xếp loại chất lượng tổ chức đảng trực thuộc

Số TT	Tên các chi, đảng bộ TT	Cấp ủy chi bộ tự đánh giá, xếp loại chất lượng				Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng				Cấp ủy đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng TT ²			
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1	Chi bộ A	1/3	2/3	0	0	1/4	3/4	0	0				
2													
3													
4													
5													
6													

² Ban Thường vụ Đảng ủy bỏ phiếu (nơi không có BTV thì Ban Chấp hành bỏ phiếu)

ĐẢNG BỘ

... (Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày... tháng..... năm 202.....

PHIẾU TỰ PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG

TT	Tiêu chí đánh giá	Tự đánh giá cấp độ thực hiện			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
1	Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.				
2	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.				
3	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.				
4	Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.				
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.				
6	Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước				

- Nhận xét chung:.....
- Tự nhận và đề nghị mức xếp loại chất lượng:.....

ĐẠI DIỆN TẬP THỂ KIỂM ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ (CHI BỘ).....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng năm 20...

PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng bộ (chi bộ)

Số TT	Đảng bộ (Chi bộ)	Đề xuất mức xếp loại chất lượng			
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1	Đảng bộ (Chi bộ) A				

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ (CHI BỘ).....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng năm 201..

PHIẾU BIỂU QUYẾT
đề xuất mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo quản lý
(tại Hội nghị kiểm điểm tập thể ban chấp hành chi, đảng bộ cơ sở)

Số TT	Tên tập thể đánh giá, xếp loại	Đề xuất mức xếp loại chất lượng			
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1	BCH Đảng bộ (Chi bộ) A				

Ghi chú: Đối với những chi bộ không có ban chấp hành thì biểu quyết đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ theo mẫu 1b

Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tên tiêu đề: Theo thể thức văn bản

Thái Nguyên, ngày... tháng... năm.....

PHIẾU TỰ CHẤM ĐIỂM NĂM

Họ và tên:

Chức vụ, đơn vị công tác:

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
A	Về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; tác phong, lễ lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật	40	
I	Chính trị, tư tưởng	10	
II	Đạo đức, lối sống	10	
III	Tác phong, lễ lối làm việc	10	
IV	Ý thức tổ chức kỷ luật	10	
B	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	60	
I	Tiêu chí chung	25	
II	Tiêu chí cụ thể (<i>theo tiêu chí đối với chức danh đang đảm nhiệm</i>)	35	
TỔNG CỘNG		100	

- Tự nhận mức xếp loại:.....

NGƯỜI TỰ CHẤM ĐIỂM*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

... (Tập thể kiểm điểm)

Thái Nguyên, ngày... tháng... năm 202....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ*Năm ...*

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm; về năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kết quả tu dưỡng, rèn luyện, ý thức tự giác, tinh thần tự phê bình và phê bình, “tự soi, tự sửa”, thực hiện trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm; về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh (*thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp...*) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ cấp mình.

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

4. Việc nhận diện các biểu hiện, mức độ suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng (01 trong 04 mức):

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Hoàn thành nhiệm vụ.
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ

Thái Nguyên, ngày..... tháng..... năm 20...

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN*Năm*

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện) gắn với Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Về ý thức tự giác, tinh thần tự phê bình và phê bình “tự soi, tự sửa”, thực hiện trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm, biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, “lợi ích nhóm”.

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.
- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:
2. Xếp loại đảng viên:

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:
- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi bộ cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tên tiêu đề: Theo thể thức văn bản

Thái nguyên, ngày... tháng... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lễ lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân gắn với Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Về ý thức tự giác, tinh thần tự phê bình và phê bình “tự soi, tự sửa”, thực hiện trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm, biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, “lợi ích nhóm”.

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị.

- Quan hệ phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

- Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

3. *Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm*

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng (01 trong 04 mức):

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Hoàn thành nhiệm vụ.
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày ... tháng năm 202....

*

BIỂU TỔNG HỢP
kết quả kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý tại đơn vị năm 202....

Đối tượng đánh giá chất lượng	Tổng số	Trong đó		Kết quả đánh giá chất lượng cán bộ			
		Đã được đánh giá	Chưa được đánh giá	HTXS nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành NV
Cán bộ lãnh đạo diện kiểm điểm (BCH chi, đảng bộ cơ sở							
I. Ban Chấp hành chi, đảng bộ cơ sở							
Trong đó:							
1. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở							
2. Bí thư chi, đảng bộ cơ sở							
3. Phó Bí thư chi, đảng bộ cơ sở							

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày ... tháng năm 202....

BIỂU TỔNG HỢP

kết quả kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý cấp chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở năm 202....
(mẫu dành cho đảng bộ cơ sở báo cáo về Đảng uỷ Khối)

Đối tượng đánh giá chất lượng	Tổng số	Trong đó		Kết quả đánh giá chất lượng cán bộ			
		Đã được đánh giá	Chưa được đánh giá	HTXS nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành NV
Cán bộ lãnh đạo diện kiểm điểm (BCH chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở							
I. Ban Chấp hành chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở							
Trong đó:							
1. Ủy viên BCH chi bộ, đảng bộ bộ phận							
2. Bí thư chi bộ, đảng bộ bộ phận							
3. Phó Bí thư chi bộ, đảng bộ bộ phận							

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ).....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng năm 202..

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN NĂM.....

STT	Xếp loại đảng viên (mẫu dùng cho cả chi bộ và đảng bộ cơ sở)				Xếp loại các chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở (mẫu dùng đối với các đảng bộ cơ sở)				Xếp loại các đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở (mẫu dùng đối với các đảng bộ cơ sở)								
	Tổng số đảng viên của đơn vị	Tổng số đảng viên dự phân loại	Kết quả phân tích chất lượng đảng viên tại đơn vị				Tổng số chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở				Tổng số đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng uỷ cơ sở				
			HTXS NV	HTT NV	HTNV	Không HTNV		HTXS NV	HTT NV	HTNV	Không HTNV		HTXS NV	HTT NV	HTN V	Không HTNV	

Ghi chú: Số đảng viên không dự phân loại đề nghị các đơn vị báo cáo rõ lý do

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ).....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên ngày ... tháng năm 202...

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ 5 NĂM LIÊN TỤC (2018 - 2022)**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ			Đang sinh hoạt tại Chi bộ
			Đảng	Chính quyền	Đoàn thể	

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN, CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
ĐẠT TIÊU CHUẨN HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ 5 NĂM LIÊN TỤC (2018 - 2022)**

Tổng số	Tên chi bộ, đảng bộ bộ phận đề nghị khen thưởng

T/M BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

